

Thạch Thất, ngày 10 tháng 6 năm 2024

Số: 13/2024/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 10/2024/TLST-KDTM ngày 16 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam; Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo pháp luật:** Ông Trần Bình M – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam. **Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án:** Ông Lương Trung H - Cán bộ Phòng tổng hợp Chi nhánh Hoàng Mai (giấy ủy quyền số 994/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 18-9-2023).

2. Bị đơn: Ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1972 – Chủ hộ kinh doanh Đỗ Văn Th; Địa chỉ cư trú: Thôn S, xã Hữu B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. **Người đại diện theo ủy quyền:** Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1979 (giấy ủy quyền ngày 24-5-2024).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1972; *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1979 (*giấy ủy quyền ngày 24-5-2024*).

3.2. Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1979 (*vợ ông Th*);

3.3. Bà Đặng Thị S, sinh năm 1951 (*mẹ ông Th*). *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1979 (*giấy ủy quyền ngày 24-5-2024*).

3.4. Anh Đỗ Văn Kh, sinh năm 1999 (*con ông Th, bà M*). *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1979 (*giấy ủy quyền ngày 24-5-2024*).

3.5. Anh Đỗ Văn Kh, sinh năm 2002 (*con ông Th, bà M*). *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1979 (*giấy ủy quyền ngày 24-5-2024*).

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn S, xã Hữu B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo thỏa thuận tín dụng:

1.1. Ông Đỗ Văn Th (*do bà M là đại diện theo ủy quyền*) xác nhận và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số 07/T06/2011/HĐTD ngày 27-6-2011, Giấy nhận nợ số 01 ngày 27-6-2011 tổng số tiền tính đến ngày 31-5-2024 là 1.481.192.716 đồng (trong đó nợ gốc: 499.983.333 đồng, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 654.214.303 đồng, nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 326.995.080 đồng).

1.2. Bên vay tín dụng là ông Đỗ Văn Th phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01-6-2024 cho đến khi Th toán xong tiền nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 07/T06/2011/HĐTD ngày 27-6-2011, Giấy nhận nợ số 01 ngày 27-6-2011.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

2.1. Trường hợp ông Đỗ Văn Th hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam theo phạm vi bảo đảm tại Hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp ông Đỗ Văn Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ nêu

trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 105, tờ bản đồ số 10, diện tích 114,1m², địa chỉ tại thôn S, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 466686 do Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất cấp ngày 19-4-2011 cho ông Đỗ Văn Th*) theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp tài sản số: 4324/2011/HĐTC ngày 21-06-2011 giữa bên thế chấp là ông Đỗ Văn Th với bên nhận thế chấp là Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam; số công chứng: 4324/2011/HĐTC, quyền số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21-06-2011 tại Phòng công chứng số 6 thành phố Hà Nội; đăng ký thế chấp ngày 22-06-2011 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội Chi nhánh huyện Thạch Thất.

Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp theo thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp tài sản ngày 21-06-2011 là nghĩa vụ trả nợ số tiền gốc 1.000.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 07/T06/2011/HĐTD ngày 27-06-2011, Giấy nhận nợ số 01 ngày 27-06-2011.

2.4. Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ thì ông Đỗ Văn Th phải có trách nhiệm Th toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam cho đến khi Th toán xong khoản nợ tín dụng.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Ông Đỗ Văn Th nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (*50% tiền án phí phải nộp*) với số tiền là 28.218.000 đồng.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 26.448.000 đồng (*Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 0017630 ngày 16-4-2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội*).

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS H. Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường